



Số: 2025.062/KQ-EUC

Ngày 06 tháng 01 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Theo kế hoạch lấy mẫu số: 2412/HT-EUC

- Tên khách hàng: **MỎ ĐÁ TAM LẬP 3 – CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG**
Địa điểm lấy mẫu: Xã Tam Lập, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương
- Tình trạng mẫu: Mẫu được bảo quản tại hiện trường
- Ngày lấy mẫu: 30/12/2024
- Thời gian thử nghiệm: 30/12/2024 - 06/01/2025
- Kết quả thử nghiệm:

5.1. Kết quả thử nghiệm nước thải:

Phương pháp lấy và bảo quản mẫu: TCVN 6663-6:2018; TCVN 6663-1:2011; TCVN 6663-3:2016; TCVN 6663-4:2018; TCVN 5994:1995; TCVN 8880:2011

Mã số mẫu: 2412.374NT -01: Hồ thu nước khai trường
2412.374NT -02: Cửa xả ao lắng

Stt	Thông số	Đơn vị	Phương pháp thử nghiệm	Giới hạn phát hiện MDL	Kết quả thử nghiệm	
					2412.374NT -01	2412.374NT -02
1.	pH ⁽¹⁾⁽²⁾		TCVN 6492: 2011	-	6,71	6,89
2.	TSS ⁽¹⁾⁽²⁾	mg/L	SMEWW 2540D:2017	3,0	16	10
3.	BOD ₅ ⁽¹⁾	mg/L	TCVN 6001-1:2008	1,0	7	5
4.	NH ₄ ⁺ -N ⁽¹⁾	mg/L	TCVN 5988:1995	1,0	KPH	KPH
5.	TN ⁽¹⁾	mg/L	TCVN 6638:2000	3,0	KPH	KPH
6.	TP ⁽¹⁾	mg/L	SMEWW 4500-P.B&E:2017	0,1	KPH	KPH
7.	Tổng Dầu mỡ ^(*)	mg/L	SMEWW 5520B&F:2017	0,3	KPH	KPH
8.	Coliform ⁽¹⁾	MPN/100 ml	SMEWW 9221B:2017	3,0	58	94

5.2. Kết quả thử nghiệm không khí

Phương pháp thử nghiệm:

Stt	Thông số	Đơn vị	Phương pháp lấy mẫu/ thử nghiệm	Giới hạn phát hiện MDL/ phạm vi đo
1.	Độ ồn ⁽¹⁾	dBA	TCVN 7878-2:2018	30 -130
2.	CO ⁽¹⁾	µg/Nm ³	HD-KK-CO	3.300
3.	SO ₂ ⁽¹⁾	µg/Nm ³	TCVN 5971:1995	27,2
4.	NO ₂ ⁽¹⁾	µg/Nm ³	TCVN 6137:2009	22,2



Địa Chỉ: Số 41/24 Lê Hồng Phong, Khu Phố 4, P. Phú Lợi, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
CN Đà Nẵng: Số 80 Phạm Hữu Kính, Phường Mỹ An, Quận Ngũ Hành Sơn, Tp. Đà Nẵng.
VP Hà Nội: Số nhà 65, Ngõ 1 Phố Đại Đồng, Phường Thanh Trì, Quận Hoàng Mai, Hà Nội
Hotline: 0933.42.52.39 Email: eucvina@gmail.com Website: www.eucvina.com

Kết quả thử nghiệm:

Mã số mẫu	Vị trí lấy mẫu	Kết quả thử nghiệm			
		Độ ồn	SO ₂	NO ₂	CO
		(dBA)	(µg/Nm ³)		
2412.374KK -01	Khu vực moong khai thác	79,5	KPH	KPH	5.333
2412.374KK -02	Khu vực sân công nghiệp	77,4	KPH	KPH	4.544
2412.374KK -03	Khu vực đường vận chuyển nội mỏ từ moong khai thác đến sân công nghiệp	77,9	KPH	KPH	4.266
2412.374KK -04	Đường vận chuyển từ bãi chế biến đến đường DH.501	78,9	KPH	KPH	4.022

- Ghi chú:
- ⁽¹⁾: Thông số được Bộ Tài nguyên và môi trường công nhận;
 - ⁽²⁾: Thông số được công nhận ISO/IEC 17025:2017 mã số VLAT – 1.0215;
 - ^(*): Thông số không quy định lại Thông tư quy định về kỹ thuật quan trắc môi trường và các Quy chuẩn hiện hành về môi trường do Bộ TN&MT ban hành, không chứng nhận vimecerts, kết quả chỉ mang tính chất tham khảo;
 - KPH: Không phát hiện, kết quả phân tích mẫu thấp hơn Giới hạn phát hiện (MDL) của phương pháp;
 - Kết quả chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy/ đo đạc;
 - Thời gian lưu mẫu: 5 ngày (mẫu nước) kể từ ngày trả kết quả. Hết thời gian lưu mẫu, Công ty TNHH E.U.C không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng;
 - Các nội dung thông tin mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng;

PHÒNG THÍ NGHIỆM

NGUYỄN THỊ THANH XUÂN



GIÁM ĐỐC

NGUYỄN HIẾN THUẬN

EUC





Số: 2025.062/KQ-EUC

Ngày 06 tháng 01 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Theo kế hoạch lấy mẫu số: 2412.293/HT-EUC

1. Tên khách hàng: **MỎ ĐÁ TAM LẬP 3 – CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG**
Địa điểm lấy mẫu: Xã Tam Lập, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương
2. Loại mẫu: Không khí
3. Ngày lấy mẫu: 30/12/2024
4. Thời gian thử nghiệm: 30/12/2024 - 06/01/2025
5. Phương pháp thử nghiệm:

Stt	Thông số	Đơn vị	Phương pháp lấy mẫu/ thử nghiệm	Giới hạn phát hiện MDL/ Phạm vi đo
1.	Bụi tổng ⁽¹⁾	mg/Nm ³	QCVN 02:2019/BYT – Phụ lục 1	0,055
2.	Bụi silic ⁽¹⁾	mg/Nm ³	NIOSH Method 7601	0,002

6. Kết quả thử nghiệm:

Mã số mẫu	Vị trí lấy mẫu	Kết quả thử nghiệm	
		Bụi	Bụi silic
		(mg/Nm ³)	
2412.374KK -01	Khu vực moong khai thác	3,12	0,1
2412.374KK -02	Khu vực sân công nghiệp	2,45	0,15
2412.374KK -03	Khu vực đường vận chuyển nội mỏ từ moong khai thác đến sân công nghiệp	2,63	0,1
2412.374KK -04	Đường vận chuyển từ bãi chế biến đến đường DH.501	2,96	0,2
QCVN 02:2019/BYT		8	0,3

Ghi chú: ⁽¹⁾: Thông số được Bộ Y Tế công nhận theo ND 44/2016/NĐ-CP;
- Kết quả chỉ có giá trị đối với mẫu tại thời điểm lấy/ đo đạc;
- Các nội dung thông tin mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng;

PHÒNG THÍ NGHIỆM

NGUYỄN THỊ THANH XUÂN



GIÁM ĐỐC

NGUYỄN HIẾN THUẬN

